

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯƠNG KHÊ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST  
Ngày 08/12/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Văn Tiến và ông Trịnh Xuân Minh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Bích Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 08/12/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2022/TLST-HS ngày 08/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HS ngày 18/11/2022 và thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 1270/TB-TA ngày 29/11/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị B (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 28/8/1977, tại xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Xóm X, xã P, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1942; có chồng là Lê Viết T và 03 đứa con, đứa lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/8/2022 đến nay; có mặt.

***- Người đại diện hợp pháp của bị hại*** (ông Nguyễn Đình K, sinh năm 1955, đã chết), gồm:

Bà Nguyễn Thị M; sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh (vợ ông Nguyễn Đình K);

Các con của ông Nguyễn Đình K, gồm:

Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1982; chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1988; chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1990; đều nghề nghiệp: Lao động tự do; đều có địa chỉ: Đội X, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai.

Anh Nguyễn Đình C, sinh năm 1984; anh Nguyễn Thế P, sinh năm 1994; đều nghề nghiệp: Lao động tự do; đều có địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh Nguyễn Trọng K, sinh năm 1997; nghề nghiệp: Bộ đội; địa chỉ: Ấp X, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Những người đại diện hợp pháp của bị hại ủy quyền cho anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1982; địa chỉ: Đội X, xã I, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai và ông Nguyễn Đ, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh, tham gia tố tụng tại phiên tòa (Văn bản ủy quyền ngày 13/6/2022); anh N vắng mặt; ông Đ có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Viết T, sinh năm 1981; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Xóm X, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/6/2022, Trần Thị B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 38D-011.49 (xe số sàn) đi từ thành phố H về thị trấn H theo đường Quốc lộ 15. Đến khoảng 12 giờ 05 phút cùng ngày, khi đi đến Km425+600 đường Quốc lộ 15 thuộc địa phận tổ dân phố 2, thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê thì phát hiện thấy ông Nguyễn Đình K, sinh năm 1955, trú tại thôn C, xã Đ, huyện Vũ Quang đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38E1-049.37 đi phía trước cùng chiều cách khoảng 4 - 5m, nhưng do không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước xe của mình nên phần ba đờ xóc phía trước bên phải xe ô tô do Trần Thị B điều khiển đã va chạm vào tay lái bên trái xe mô tô của ông K điều khiển làm người và xe ngã xuống đường. Hậu quả ông Nguyễn Đình K tử vong tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại Km425+600 đường Quốc lộ 15 thuộc tổ dân phố 2, thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê. Phía Bắc là hướng đi xã Hương Long, phía Nam là hướng đi xã Lộc Yên, phía Tây là khu dân cư, phía Nam là trụ sở Tòa án nhân dân huyện. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được rải thảm nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 7,85m, được chia làm hai chiều bởi vạch kẻ sơn màu vàng đứt quãng, hai bên lề đường rộng 01m. Quá trình khám nghiệm lấy cột điện số 30 BTLT làm mốc cố định; lấy mép đường bên phải theo chiều hướng xã Hương Long đi xã Lộc Yên làm mép chuẩn. Đo từ mốc cố định về hướng xã Lộc Yên 8,65m là điểm đầu vết cày (đánh số 1), kích thước dài 14,3m, đứt quãng sâu đến nông, sâu nhất 0,2cm, rộng 0,3cm, chiều hướng từ xã Hương Long đi Lộc Yên. Đầu vết cày cách mép đường làm chuẩn 1,28m, điểm cuối vết

cày nằm ngoài mép chuẩn, đo đến mép chuẩn là 0,35m và trùng với góc để chân bên trái xe mô tô 38E1-049.37. Từ đầu vết cày đo về hướng xã Lộc Yên 10,3m là tâm vùng máu có kích thước 0,6x0,3m và trùng với đầu của tử thi. Tử thi nằm ngang, đầu hướng Đông, chân hướng Tây, tử thi dài 1,52m, đầu tử thi cách mép chuẩn 1,35m, chân cách mép chuẩn 0,17m. Từ đầu tử thi đo về hướng xã Lộc Yên 3,8m là tâm trục sau xe mô tô biển kiểm soát 38E1-049.37, xe mô tô ngã nằm nghiêng bên trái, đầu hướng Nam, đuôi hướng Bắc, bụng xe hướng Tây, yên xe hướng Đông. Trục bánh sau xe mô tô trùng mép chuẩn, trục trước xe mô tô nằm ngoài mép chuẩn, đo đến mép chuẩn là 0,7m. Đo từ tâm trục trước xe mô tô về hướng xã Lộc Yên 13,1m là tâm bánh sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 38D-011.49. Xe ô tô tư thế đỗ dừng, đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Trục bánh sau bên phải xe ô tô đo đến mép chuẩn là 1,2m, trục bánh trước bên phải xe ô tô đo đến mép chuẩn là 1,1m.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô 38D-011.49 phản ánh: Góc bên phải ba đờ xóc phía trước bên phải có vết mài mòn nhựa, có bám dính chất màu trắng (sợi ni lon) và chất sơn màu xanh, kích thước 37x4cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm cách mặt đất 46cm. Mặt ngoài cánh cửa lên xuống bên phụ có vết mài mòn nhựa bám dính chất màu đen, kích thước 10x01cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm cách mặt đất 98cm. Tại vị trí bánh ngoài phía trước bên phải có vết mài cao su mất bụi, kích thước 10x02cm. Tâm vết cách van bơm hơi theo chiều ngược kim đồng hồ 27cm. Hệ thống lái, đèn, còi, lốp, gương hoạt động bình thường. Xe không lắp camera và thiết bị giám sát hành trình.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô 38E1-049.37 phản ánh: Đầu mút tay cầm bên trái có dấu vết mài mòn rách cao su, chiều hướng từ trước ra sau, kích thước 2x3cm. Tâm đầu vết cách mặt đất 89cm. Mặt sau gương chiếu hậu bên trái có dấu vết trượt xước nhựa, chiều hướng phải sang trái. Mặt ngoài ốp nhựa đèn xi nhan phía trước bên trái có vết mài mòn nhựa, kích thước 04x01cm, chiều hướng từ phải sang trái. Mặt ngoài cánh ướm bên trái có vết mài xước nilon, nhựa kích thước 12x4cm, chiều hướng từ trước ra sau. Mặt ngoài ốp nhựa bên trái thân xe có dấu vết trượt xước nhựa, kích thước 8x0,5cm. Mặt ngoài tay nâng bên trái có vết mài mòn kim loại, kích thước 14x2cm. Hệ thống điều khiển, phanh, đèn, còi hoạt động bình thường.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 616/KL-KTHS ngày 09/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Hà Tĩnh, xác định các dấu vết: Vùng trán trái trên sau đuôi lông mày trái 6cm có đám xây xát da trên diện 7x3cm; vùng má trái có đám mài mòn, xây xát da trên diện 18cmx10cm; hốc mắt phải tụ máu; mũi, miệng có máu chảy ra; môi trên, môi dưới bầm dập; mặt trước vai trái có đám xây xát da trên diện 8x4cm; mu bàn tay hai bên có một số vết xây xát da nhỏ, rải rác; ngay gối trái có vết xây xát da, kích thước 2x1cm. Giải phẫu vùng đầu: Tụ máu dưới da đầu vùng thái dương trái; vỡ xương hộp sọ. Kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Đình Kiệm là do chấn thương sọ não.

Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐG ngày 20/10/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hương Khê, kết luận phần hư hỏng xe ô tô

biển kiểm soát 38D-011.49 giá trị 2.100.000đ; phần hư hỏng xe mô tô biển kiểm soát 38E1-049.37 giá trị 1.062.000đ.

Về vật chứng thu giữ, xử lý: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mercedes - Benz, số loại MB140, màu sơn bạc, biển kiểm soát 38D-001.49, đăng ký mang tên anh Lê Viết T và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn xanh bạc, biển kiểm soát 38E1-049.37, đăng ký mang tên ông Nguyễn Đình K, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp. 01 giấy phép lái xe ghi hạng B1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 05/12/2019 mang tên Trần Thị B là hạng B11, chỉ được phép lái xe ô tô số tự động, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Thị B đã tự nguyện bồi thường toàn bộ phần dân sự chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho đại diện gia đình bị hại với số tiền 200.000.000đ. Nay gia đình bị hại không còn yêu cầu bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS-HK ngày 03/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Thị B về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

#### *Tại phiên tòa:*

Bị cáo Trần Thị B khai nhận về hành vi của mình như nội dung trên và không có ý kiến gì tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt và cải tạo, giáo dục tại địa phương để nuôi con nhỏ.

Đại diện hợp pháp của bị hại có mặt không có yêu cầu bồi thường gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Thị B về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị B tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án trên. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa như Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản, kết luận khám nghiệm tử thi, phương tiện liên quan trong vụ tai nạn và các biên bản, kết quả điều tra là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 12 giờ 05 phút ngày 03/6/2022, tại Km425+600 đường Quốc lộ 15 thuộc tổ dân phố 2, thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, xe ô tô biển kiểm soát 38D-011.49 do Trần Thị B (có giấy phép lái xe không đủ điều kiện) điều khiển đi theo hướng từ xã H đi xã L nhưng do thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước nên đã gây tai nạn cho xe mô tô biển kiểm soát 38E1-049.37 do ông Nguyễn Đình K điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả làm ông Nguyễn Đình K tử vong tại hiện trường do chấn thương sọ não và xe mô tô biển kiểm soát 38E1-049.37 bị hư hỏng thiệt hại tài sản giá trị 1.062.000đ.

[3] Trần Thị B có giấy phép lái xe ô tô B11 (*số tự động chở người đến 9 chỗ ngồi; ô tô tải chuyên dùng số tự động, có trọng tải thiết kế dưới 3.500kg; không chuyên nghiệp*) không đủ điều kiện để lái xe ô tô biển kiểm soát 38D-011.49 (*ô tô số sàn*); không tuân thủ quy định khi tham gia giao thông đường bộ, vi phạm Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải nên đã gây ra tai nạn hậu quả làm chết 01 người, do đó đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp “Không có giấy phép lái xe theo quy định”. Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải đưa ra xét xử để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại đầy đủ cho gia đình bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo là người có công cách mạng (bà Nguyễn Thị H mẹ bị cáo là thương binh), do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[6] Xét bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; lần đầu phạm tội với lỗi vô ý; bản thân bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, phải chăm con điều trị tại bệnh viện; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng.... Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật như lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các điều, khoản, điểm; tội danh; hình phạt và biện pháp áp dụng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đại diện của bị hại không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại, nên không xem xét.

- Đối với tài sản, đồ vật, tài liệu trong giai đoạn điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp là đúng quy định pháp luật, hiện nay Cơ quan thi hành án dân sự huyện Hương Khê không còn quản lý vật chứng, tài sản trong vụ án nên không xem xét.

[9] Đối với anh Lê Viết T (chồng bị cáo) là chủ sở hữu chiếc xe ô tô biển kiểm soát 38D-011.49, việc bị cáo sử dụng xe ô tô rồi gây ra tai nạn, quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định anh T có hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị B phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị B 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị B cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Hương Khê,

tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Đại diện của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Hương Khê;
- CQĐT CA huyện Hương Khê;
- CQTHAHS CA huyện Hương Khê;
- UBND xã P;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thanh Tùng**